TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Đề xuất quy định về chuyển mạng giữ số của Bộ Thông tin và Truyền thông có gì mới?

06:50 05/11/2024

Dự thảo Thông tư nêu rõ: Dịch vụ chuyển mạng được cung cấp trên cơ sở giao kết hợp đồng thương mại giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất và thuê bao di động.

Bộ Thông tin và Truyền thông đang lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Thông tư quy định về việc chuyển mạng viễn thông di động mặt đất giữ nguyên số, thay thế Thông tư số 35/2017/TT-BTTTT ngày 23/11/2017.

Số dịch vụ ứng dụng tin nhắn ngắn 1441 được sử dụng để phục vụ cho các nghiệp vụ chuyển mạng

Đề xuất quy định về chuyển mạng giữ số của Bộ Thông tin và Truyền thông có gì mới? Ảnh minh họa, nguồn internet.

Dự thảo Thông tư nêu rõ: Dịch vụ chuyển mạng được cung cấp trên cơ sở giao kết hợp đồng thương mại giữa doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất và thuê bao di động.

Dịch vụ chuyển mạng không bao gồm việc tiếp tục duy trì cung cấp các dịch vụ ứng dụng viễn thông mà thuê bao đăng ký dịch vụ chuyển mạng đang sử dụng tại Doanh nghiệp chuyển đi. Doanh nghiệp chuyển đi phải đảm bảo không phát sinh cước của bất kỳ dịch vụ nào kể từ thời điểm cắt dịch vụ của thuê bao đăng ký dịch vụ chuyển mạng.

Số dịch vụ ứng dụng tin nhắn ngắn 1441 được sử dụng để phục vụ cho các nghiệp vụ chuyển mạng. Thuê bao di động được miễn phí các loại cước, phí khi gửi/nhận tin nhắn đến/khởi phát từ số 1441.

Dịch vụ thông tin di động mặt đất cung cấp cho thuê bao đăng ký dịch vụ chuyển mạng theo nguyên tắc Doanh nghiệp chuyển đi cắt dịch vụ sau đó Doanh nghiệp chuyển đến mở dịch vụ.

Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động mặt đất đối soát chênh lệch số lượng thuê bao chuyển mạng định kỳ theo từng quý kể từ khi chính thức cung cấp dịch vụ chuyển mạng đến thời điểm đối soát.

Minh bạch hóa điều kiện chuyển mạng

Một trong những điểm mới của dự thảo là bổ sung quy định cụ thể về điều kiện chuyển mạng.

Dự thảo quy định điều kiện về trạng thái của thuê bao di động tại thời điểm đăng ký dịch vụ chuyển mạng: là thuê bao đang hoạt động cả hai chiều trên mạng của Doanh nghiệp chuyển đi.

Điều kiện về thông tin thuê bao: Thông tin thuê bao đăng ký dịch vụ chuyển mạng tại Doanh nghiệp chuyển đến chính xác so với thông tin của thuê bao đó tại Doanh nghiệp chuyển đi, bao gồm các thông tin cơ bản như sau:

Đối với thông tin của thuê bao là cá nhân: số giấy tờ và loại giấy tờ tùy thân, gồm: hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân còn thời hạn sử dụng đối với người có quốc tịch Việt Nam hoặc hộ chiếu còn thời hạn lưu hành tại Việt Nam đối với người có quốc tịch nước ngoài hoặc chứng minh thư Công an, Quân đội đang còn hiệu lực.

Đối với thông tin của thuê bao là tổ chức: số giấy tờ và loại giấy tờ của giấy chứng nhận pháp nhân, gồm: quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế hoặc giấy phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều kiện về thời gian sử dụng dịch vụ:

Thuê bao đăng ký chuyển mạng là thuê bao được kích hoạt dịch vụ thông tin di động mặt đất tại Doanh nghiệp chuyển đi ít nhất 90 ngày trước thời điểm đăng ký sử dụng dịch vụ chuyển mạng, hoặc;

Thuê bao đăng ký chuyển mạng là thuê bao hòa mạng mới hoặc là thuê bao trúng đấu giá và được kích hoạt dịch vụ thông tin di động mặt đất tại Doanh nghiệp gốc ít nhất 06 tháng trước thời điểm đăng ký sử dụng dịch vụ chuyển mạng.

Đề xuất quy định về chuyển mạng giữ số của Bộ Thông tin và Truyền thông có gì mới? Ảnh minh họa, nguồn internet.

Điều kiện về cước dịch vụ thông tin di động mặt đất: Thuê bao trả sau không nợ cước của kỳ thanh toán cước gần nhất trước ngày đăng ký dịch vụ chuyển mạng. Tổng nợ cước nóng của một thuê bao tại thời điểm đăng ký chuyển mạng không lớn hơn 500.000 VND (năm trăm ngàn đồng).

Điều kiện về sử dụng dịch vụ chuyển vùng quốc tế: Thuê bao trả sau không sử dụng dịch vụ chuyển vùng quốc tế trong 60 ngày trước thời điểm đăng ký dịch vụ chuyển mạng.

Các điều kiện khác: Không vi phạm các hành vi quy định tại Điều 9 Luật Viễn thông hoặc theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Không có khiếu nại, tranh chấp về quyền sử dụng số thuê bao tại Doanh nghiệp chuyển đi; Không đang đăng ký một (1) giao dịch chuyển mạng khác.

Quy định cụ thể quy trình đăng ký chuyển mạng

Một điểm mới khác của dự thảo là quy định cụ thể quy trình đăng ký chuyển mạng, giấy tờ sử dụng để đăng ký dịch vụ chuyển mạng để triển khai đồng bộ tại tất cả doanh nghiệp, hạn chế tình trạng gây khó dễ cho thuê bao chuyển mạng, từ chối chuyển mạng sai quy định.

Theo dự thảo, thuê bao di động có nhu cầu đăng ký dịch vụ chuyển mạng thực hiện thủ tục đăng ký dịch vụ chuyển mạng bằng một trong các hình thức sau:

1) Trực tiếp tại điểm do chính Doanh nghiệp chuyển đến trực tiếp sở hữu, thiết lập (có địa chỉ xác định hoặc lưu động).

2)Trực tiếp tại các điểm có địa chỉ xác định do doanh nghiệp khác thiết lập, được Doanh nghiệp chuyển đến ký hợp đồng ủy quyền để thực hiện việc đăng ký dịch vụ chuyển mạng.

3) Trực tuyến thông qua sử dụng phần mềm, ứng dụng do Doanh nghiệp chuyển đến cung cấp. Trường hợp phần mềm, ứng dụng dùng để đăng ký trực tuyến không xác thực được thông tin của thuê bao thì phải đăng ký trực tiếp tại các điểm.

4 trường hợp từ chối chuyển mạng

Dự thảo cũng nêu rõ, doanh nghiệp chuyển đi chỉ được từ chối cho thuê bao chuyển mạng trong các trường hợp sau đây:

1) Thuê bao đăng ký dịch vụ chuyển mạng không đáp ứng một trong các điều kiện chuyển mạng theo quy định.

2) Thuê bao đăng ký dịch vụ chuyển mạng xuất trình giấy tờ để đăng ký không đúng quy định hoặc giấy tờ để đăng ký dịch vụ chuyển mạng được xuất trình không rõ, không bảo đảm việc số hóa giấy tờ được rõ ràng, sắc nét, đầy đủ thông tin hoặc giấy tờ tùy thân có thông tin không trùng khớp sau xác thực hoặc không xác thực được.

3) Nhận được yêu cầu hủy chuyển mạng từ Trung tâm chuyển mạng.

4? Theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

PV